

Số: 142/BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Tiến độ sản xuất Tuần 22, đến ngày 06/6/2019**

**I. Tiến độ sản xuất**

**1. Trồng trọt**

- Tình hình thu hoạch các cây trồng vụ Chiêm Xuân 2018 - 2019: Lúa 117.776,4 ha/118.247 ha, đạt 99,6% DT, NSBQ ước đạt 65,5 tạ/ha; ngô 12.827,6/15.606 ha, đạt 82,2% DT, NSBQ ước đạt 46,5 tạ/ha; lạc 7.094,6 ha/7.419,1 ha, đạt 95,6% DT; khoai lang 1.759 ha/1.759 ha, đạt 100% DT; đậu tương 103,7 ha/103,7 ha, đạt 100,0% DT, rau đậu các loại và cây trồng khác 19.789,9 ha.

- Vụ Thu - Mùa 2019: Các địa phương đang tiến hành gieo mạ, tổng lượng mạ giống đã gieo 2.417,9 tấn (lúa thuần 1.829,2 tấn, lúa lai 588,7 tấn). Diện tích đất đã được giải phóng 72.557 ha. Diện tích lúa đã cấy 12.354 ha/122.040 ha, đạt 10,1% KH.

- Tình hình một số sâu, bệnh hại trên cây trồng chính: Không có dịch bệnh lớn, cơ bản sâu bệnh hại được phát hiện, xử lý kịp thời. Lưu ý trên ngô: sâu keo mùa Thu gây hại nhẹ, mật độ phổ biến 2 - 4 con/m<sup>2</sup>, cao 6 - 8 con/m<sup>2</sup> diện tích nhiễm 19,9 ha (nặng 3,0 ha), tăng 100% so với cùng kỳ, phân bố tại các huyện Như Xuân, Yên Định, TP. Thanh Hóa.

**2. Chăn nuôi, Thú y**

**2.1. Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**

\* Tình hình dịch bệnh: Từ ngày 23/02/2019 đến 16h ngày 04/6/2019, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 2.867 hộ thuộc 767 thôn, 250 xã của 26 huyện, thành phố gồm: Yên Định, Thiệu Hóa, Thành phố Thanh Hóa, Đông Sơn, Thường Xuân, Lang Chánh, Thọ Xuân, Hoằng Hóa, Hậu Lộc, Quảng Xương, Tĩnh Gia, Ngọc Lặc, Bá Thước, Nông Cống, Mường Lát, Quan Sơn, Triệu Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Quan Hóa, Cẩm Thủy, Như Thanh, Nga Sơn, Bím Sơn, Hà Trung, Như Xuân và Thạch Thành, buộc phải tiêu hủy 25.453 con lợn, trọng lượng 1.644.363,7 kg.

\* Phát sinh mới: tại 37 xã thuộc 17 huyện đã phát sinh dịch từ trước: Xuân Thịnh, Hợp Tiến, Thọ Tân (Triệu Sơn); Hoàng Sơn, Tượng Văn (Nông Cống); Các Sơn, Tân Dân (Tĩnh Gia); Hoằng Sơn, Hoằng Đông, Hoằng Khê, Hoằng Ngọc (Hoằng Hóa); Đại Lộc (Hậu Lộc); Hàm Rồng (TP. Thanh Hóa); Xuân Vinh, Hạnh Phúc, Thọ Thắng (Thọ Xuân); Đông Yên (Đông Sơn); Quảng Vinh, P. Trung Sơn (TP. Sầm Sơn); TT. Cành Nàng (Bá Thước); Cát Tân, Thượng Ninh, Thanh Xuân, Thanh Quân (Như Xuân); Phượng Nghi, Cán Khê (Như Thanh); Cẩm Sơn, Cẩm Quý (Cẩm Thủy); Hà Lâm, Hà Thái, Hà Phong (Hà Trung); Thạch Bình (Thạch Thành); Nga Thủy, TT. Nga Sơn, Nga Trung (Nga Sơn); P. Đông Sơn, P. Ngọc Trạo (TX. Bím Sơn).

\* Công bố hết dịch: 01 huyện Thường Xuân và 21 xã bao gồm: Thiệu Long, Thiệu Tiến, Thiệu Trung, Thiệu Phúc, Thiệu Vũ, Thiệu Thịnh (Thiệu Hóa); Định Thành, Định Bình, Định Liên, Thị trấn Quán Lào, Định Tường (Yên Định); Đông

Lĩnh (TP.Thanh Hóa); Đông Anh, Đông Hòa, Đông Văn, Đông Ninh, Đông Thịnh (Đông Sơn); Bát Mọt, Vạn Xuân, Yên Nhân (Thường Xuân); Đồng Lương (Lang Chánh). Trong đó có 07 xã dịch phát sinh lại: Thiệu Phúc, Thiệu Tiến, Thiệu Vũ (Thiệu Hóa); Đông Lĩnh (TP.Thanh Hóa); Đông Ninh (Đông Sơn), Định Bình, Định Liên (Yên Định). Đến nay, còn 14 xã đã công bố hết dịch, dịch bệnh đã qua 30 ngày chưa phát sinh dịch lại.

Như vậy tính đến 16h ngày 04/6/2019, trên địa bàn tỉnh còn 749 thôn, 236 xã của 25 huyện đang còn dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa qua 30 ngày.

\* Công tác phòng bệnh: Đối với vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên, 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đối với vùng đệm vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/tuần liên tục trong vòng 01 tháng kể từ khi có ổ dịch.

\* Công tác kiểm soát dịch bệnh: Từ 29/5/2019 đến ngày 04/6/2019, 07 Trạm, Chốt đã kiểm tra, kiểm soát, tiêu độc, khử trùng 506 lượt xe chở gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật theo quy định. Đã xử lý 01 xe vi phạm không có giấy tờ, không rõ nguồn gốc, xuất xứ (xe xuất phát từ Hà Nam, BKS 29C74776), Chi cục Thú y đã phối hợp với UBND huyện và cơ quan chuyên môn, tiêu hủy toàn bộ 07 con lợn theo quy định.

## *2.2. Công tác tiêm phòng*

Trong tuần, không có gia súc mới nhập nên chưa tiến hành tiêm phòng bổ sung.

## *3. Thủy sản*

Sản lượng thu hoạch thủy sản nuôi ước đạt 23.400 tấn/57.340 tấn, đạt 40,8% KH. Trong đó: nước mặn, nước lợ: 9.900 tấn (tôm chân trắng 570 tấn, ngao, cá biển 6.630 tấn, thủy sản khác 2.700 tấn); nước ngọt: 13.500 tấn (cá truyền thống 13.110 tấn, thủy sản khác 390 tấn).

Sản lượng khai thác thủy sản toàn tỉnh ước đạt 57.239 tấn/122.660 tấn, đạt 46,7% KH, trong đó: khai thác biển 55.395 tấn, khai thác nội địa 1.844 tấn.

Số tàu cá đã kiểm tra ATKT và cấp Giấy chứng nhận ATKT tàu cá 510 tàu. Số tàu cá cấp Giấy phép khai thác thủy sản 525 tàu. Đóng mới tàu có công suất từ 45 cv trở lên 15 tàu. Mua tàu cá tỉnh ngoài 09 tàu. Cải hoán tàu cá (thay máy có công suất từ 60 cv trở lên) 09 tàu.

## *4. Thủy Lợi*

- Tình hình nguồn nước hồ chứa: Hiện nay có 148/610 hồ chứa đầy nước; trong đó các hồ do công ty KTCTTL quản lý có 19/43 hồ chứa đầy nước, do huyện quản lý có 129/567 hồ chứa đầy nước. Còn lại 462/610 hồ chứa thấp hơn mực nước thiết kế từ 1m trở lên, trong đó có 21 hồ từ mực nước chết trở xuống. Riêng 03 hồ chứa nước lớn là: hồ Cửa Đạt thấp hơn so với mực nước thiết kế 25,23 m, hồ Sông Mực thấp hơn so với mực nước thiết kế 2,30 m, hồ Yên Mỹ thấp hơn so với mực nước thiết kế 3,31 m.

- Diễn biến xâm nhập mặn: Độ mặn lớn nhất đo được trong ngày 05/6/2019:

+ Sông Mã: Cống Thành Châu (huyện Hoằng Hóa) 13‰.

+ Sông Lèn: Cống Lộc Động (Hậu Lộc) 0‰; TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 2‰; trạm bơm Vực Bà (Nga Sơn) 0‰.

- Tình hình công trình: Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

## *5. Lâm nghiệp*

Diện tích trồng rừng tập trung 4.200 ha /10.000 ha, đạt 42,0% kế hoạch.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường, không có cháy rừng xảy ra; an ninh rừng được giữ vững.

#### **6. Chương trình XD NTM**

Toàn tỉnh đến nay có 01 huyện, 296 xã và 763 thôn, bản đạt chuẩn NTM, trong đó có 560 thôn, bản thuộc các xã miền núi; bình quân toàn tỉnh đạt 16 tiêu chí/xã.

#### **II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất**

- Tăng cường các biện pháp phát triển nhanh và bền vững lĩnh vực chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ phục vụ xuất khẩu (Công văn số 2025/SNN&PTNT-LN ngày 05/6/2019);

- Đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2019 (Công văn số 2013/SNN&PTNT-TL ngày 04/6/2019);

- Đề nghị ban hành Chỉ thị tăng cường công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh (Công văn số 2009/SNN&PTNT-TY ngày 03/6/2019);

- Hướng dẫn quản lý trang trại chăn nuôi lợn để phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi (Công văn số 1985/SNN&PTNT-CN ngày 31/5/2019);

- Duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai; trực chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng (24/24h).

- Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh tại địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời.


#### **III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới**

Tiếp tục chỉ đạo khẩn trương thu hoạch cây trồng vụ Chiêm Xuân 2018 - 2019, tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Thu - Mùa 2019, đẩy nhanh tiến độ giải phóng quỹ đất, điều tiết nước chủ động; phòng trừ, phát hiện sớm sâu bệnh hại trên cây trồng.

Phân công lực lượng, tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở; phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp. Tăng cường triển khai công tác tiêm phòng Đợt 1/2019 theo Kế hoạch.

Chỉ đạo công tác nuôi thương phẩm, chăm sóc thủy sản nuôi; khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị tuần tra, canh gác lửa rừng các vùng trọng điểm cháy vào những ngày nắng hanh, nguy cơ cháy rừng cao, giữ vững ổn định an ninh rừng, duy trì chế độ trực chỉ huy PCCC 24/24h.

Tiếp tục chỉ đạo công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Duy trì chế độ trực ban phòng chống thiên tai 24/24h. 

#### **Nơi nhận:**

- VP Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Việt Thái**